ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY VÀ HỌC MÔN TRIẾT HỌC MÁC-LÊNIN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI DƯƠNG

TẠ THỊ THÚY NGÂN
Trường Đại học Hải Dương

Nhận bài ngày 25/3/2025. Sửa chữa xong 03/4/2025. Duyệt đăng 08/4/2025.

Abstract

In order to create high-quality human resources to meet the requirements of national development in the current period, it is important to focus on the education of Marxist-Leninist philosophy in universities. Marxist-Leninist philosophy plays a crucial role in shaping a dialectical materialist worldview and outlook on life. This article analyzes the current situation of innovation in teaching and learning methods of Marxist-Leninist philosophy and proposes several solutions to enhance the effectiveness of these innovations at Hai Duong University.

Keywords: *Innovation, method, teaching and learning, Marxist-Leninist philosophy, Hai Duong University.*

1. Đặt vấn đề

Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng tiếp tục khẳng định: "Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH, kiên định đường lối đổi mới của Đảng, kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN" [1]. Đối với Đảng ta, kiên trì, vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin là vấn đề có tính nguyên tắc số một. Là một trong ba bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác-Lênin, "Triết học Mác-Lênin đã tạo ra vũ khí tinh thần sắc bén cho cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc, xây dựng đất nước tiến lên CNXH" và "Triết học Mác-Lênin là môn học hết sức quan trọng được Đảng và Nhà nước ta quan tâm chỉ đạo, không ngừng nâng cao chất lượng từ khâu biên soạn giáo trình, giảng dạy học tập nghiên cứu trong hệ thống giáo dục của cả nước". Năm 2019, Hội đồng Biên soạn giáo trình môn Triết học Mác-Lênin đã ban hành Giáo trình Triết học Mác-Lênin trình độ đại học; đối tượng: khối các ngành hệ không chuyên lý luận chính trị, thực hiện trong năm học 2019-2020. Giáo trình gồm 3 chương được viết rút ngắn, cô đọng nhưng vẫn chứa đựng khối lượng tri thức Triết học đồ sộ quá sức tiếp thu của SV. Để có chất lượng "học thật, thi thật, nhân tài thật", đòi hỏi giảng viên (GV) dạy Triết học Mác-Lênin, sinh viên (SV) học Triết học Mác-Lênin phải thay đổi phương pháp dạy và học môn Triết học Mác-Lênin.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Về phương pháp dạy và học Triết học Mác-Lênin tại Trường Đại học Hải Dương

Đại đa số GV Triết học Mác-Lênin được đào tạo cơ bản, có bằng cấp, có ý thức đổi mới PPDH. Nhiều GV Triết học đã tiến hành giảng dạy theo PPDH tích cực, lấy "người học là trung tâm", vận dụng phương pháp thuyết trình tích cực, PPDH theo tình huống, PPDH hợp đồng, phương pháp dự án, đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập. Song có một số ít GV Triết học ngại đổi mới phương pháp giảng dạy, bảo thủ với cách dạy chủ yếu là thuyết trình, ít sử dụng công nghệ thông tin. Ngay cả những GV có ý thức đổi mới phương pháp giảng dạy, việc trăn trở tìm ra cách dạy đạt hiệu quả cao nhất cũng không nhiều. Cho nên, đổi mới phương pháp giảng dạy mới dừng ở hình thức mà chưa đi sâu vào đổi mới phương pháp dạy từ bản chất bên trong. Việc tiến hành đổi mới phương pháp giảng dạy của

Email: tathithuynganhd@gmail.com

những GV này làm cho giờ học Triết ngày càng rối hơn, SV rất khó nắm bắt được những kiến thức cơ bản của Triết học. Vì vậy, rất khó đo lường, đánh giá về chuẩn đầu ra của môn học.

Đối với nhiều SV, môn Triết học Mác-Lênin được coi là một môn "khô, khó, khổ", nên có tâm lý ngại học và nếu buộc phải học thì học thụ động, học đối phó để cố gắng qua được các kỳ kiểm tra và thi. Đa số SV không có phương pháp học Triết học phù hợp, chỉ học thuộc giáo trình để thi. Có một số SV, do rất nhiều nguyên nhân nên thích học môn Triết học nhưng do không có phương pháp học một cách khoa học thì niềm yêu thích này cũng dần dần bị mất đi. Dường như nhiều SV không đọc giáo trình trước khi lên lớp, càng không đọc các tài liệu tham khảo, phương pháp tự học gần như bị lãng quên. Trên lớp thì không tập trung nghe giảng, sử dụng điện thoại hoặc làm việc riêng. Đặc biệt, rất nhiều SV không tập trung suy nghĩ, ngại tham gia thảo luận nhóm, nên những kiến thức trừu tượng vốn đã khó lại càng khó hơn, đã chán học Triết học Mác-Lênin lại càng chán hơn. Chỉ có rất ít SV tự tìm ra được phương pháp học Triết học bằng cách tự học, tự nhận thức, tự nâng cao tư duy trừu tượng Triết học Mác-Lênin theo bài giảng của GV, tự giác vận dụng tri thức Triết học Mác-Lênin vào cuộc sống. Như vậy, vì không có cách học, không chủ động tự học, nên việc học Triết học của SV đạt hiệu quả không cao, trong đó, một nguyên nhân quan trọng là ở phương pháp giảng dạy của GV chưa phù hợp, và như vậy, chắc chắn sẽ khó thực hiện được yêu cầu về chuẩn đầu ra của môn học [2].

2.2. Phương pháp dạy và học Triết học Mác-Lênin tại Trường Đại học Hải Dương

Hầu hết GV đều có ý thức đổi mới phương pháp giảng dạy nên đã tạo ra được sự đa dạng trong PPDH Triết học Mác-Lênin và cũng đem đến hiệu quả giờ học khác nhau với từng GV dạy Triết học Mác-Lênin tại Trường Đại học Hải Dương. Các phương pháp dạy Triết học khác nhau này đều được nhà trường ghi nhận và khuyến khích. Song làm thế nào để GV Triết học thông qua bài giảng, gắn với đào tạo nghề nghiệp cho SV, đảm bảo chuẩn đầu ra của môn học vẫn là một điều đáng bàn. Trong dạy học Triết học Mác-Lênin, có tình trạng GV chỉ tập trung vào dạy các kiến thức Triết học mà xem nhẹ liên hệ đến nghề nghiệp của SV. Với mục tiêu đào tạo đa ngành nhưng chủ yếu là các ngành Quản trị kinh doanh, Kế toán, Mầm non… SV của các khối ngành này rất cần được định hướng về thế giới quan, phương pháp luận Triết học Mác-Lênin cho tương lai lập nghiệp của mình. Rất đáng tiếc, ở một số bài giảng, GV Triết học chưa làm rõ, chưa khắc họa được mối liên hệ giữa môn Triết học Mác-Lênin với các ngành nghề đào tạo của nhà trường, dẫn đến tâm lý ngại học môn Triết học Mác-Lênin. Tuy nhiên, dưới tác động tích cực từ phương pháp dạy của đội ngũ GV Triết học đã bước đầu tạo nên sự chuyển biến trong cách học của SV. SV đã không vắng mặt ở các giờ học trên lớp, tập trung nghe giảng, động não tư duy về các kiến thức Triết học Mác-Lênin, tích cực trao đổi và tham gia thảo luận. Thực tiễn giảng dạy cho thấy, rất nhiều SV đã tự giác tự học như tự đọc giáo trình, tự đọc các tài liệu Triết học Mác-Lênin có liên quan. Điều này là rất hiếm, nhưng đã xuất hiện trong các lớp SV tại Trường Đại học Hải Dương. Giờ học Triết học Mác-Lênin vừa mang tính học thuật, nhưng lại rất gần gũi với tư tưởng tình cảm, đời sống của mỗi SV nên nhiều em bắt đầu thích học Triết học. Kết quả học tập của SV được nâng cao cả về điểm số và về tư tưởng, thái độ cũng như kỹ năng tư duy, năng lực nghề nghiệp.

2.3. Giải pháp đổi mới phương pháp dạy và học Triết học Mác-Lênin tại Trường Đại học Hải Dương

2.3.1. Tạo hứng thú cho sinh viên trong dạy học Triết học Mác-Lênin

Hứng thú học tập các môn Lý luận chính trị là "thái độ lựa chọn đặc biệt của ngành học đối với môn học, người học thấy được sự hấp dẫn và ý nghĩa thiết thực của môn học đối với bản thân cũng như đối với nghề nghiệp của mình" [3]. GV có thể tạo ra hứng thú học tập cho SV bằng nhiều cách sau:

- Ngay ở bài giảng đầu tiên, GV tạo ra sự thân thiện với SV. GV dành 15 phút làm quen, "kết bạn" với SV như hỏi họ tên, quê quán của SV và giới thiệu những thông tin chính về bản thân mình. GV phải thực sự khiêm tốn, vui vẻ, bao dung sẽ chiếm được cảm tình của SV với môn học.

- Nên dành thời gian cho SV phát biểu những mong đợi của mình khi học môn Triết học. Có thể sử dụng sơ đồ KWL (điều đã biết, điều muốn biết, điều học được) để thu thập thông tin từ SV. Đây chính là cơ sở để bổ sung, điều chỉnh cách dạy cho phù hợp.

- Có thể lấy các triết lý tinh hoa của các nhà Triết học để SV suy ngẫm. Ví dụ: Triết lý của Đức Phật: "Hãy cố trấn tĩnh cho Tâm thật tĩnh lặng để mà giác thức"; Triết lý Do Thái: "Ai mang hoa đi tặng người khác thì tay người đó thơm"; Triết lý của Lão Tử: "Trong phúc có họa, trong họa có phúc".

- Có thể lấy tục ngữ ca dao, dân ca, truyền thuyết, truyện cổ tích để giảng dạy các vấn đề về vật chất, ý thức, siêu hình, biện chứng, triết lý nhân sinh như: Có thực mới vực được đạo; Lạt mềm buộc chặt; Thoang thoảng hoa nhài thơm lâu; Tốt gỗ hơn tốt nước sơn... Lấy những truyện cười có liên quan đến Triết học và biết cách tạo tiếng cười để giờ Triết học bớt căng thẳng.

2.3.2. Lựa chọn những kiến thức Triết học Mác-Lênin cơ bản nhất, cốt lõi nhất, thiết thực nhất đối với sinh viên

Nếu dạy dàn trải tất cả các kiến thức Triết học Mác-Lênin của từng chương thì sẽ không có đủ thời gian và mặt khác, SV không nắm chắc được kiến thức trọng tâm, dẫn đến không hiểu Triết học và chán học. Ở mỗi bài, mỗi chương, GV chỉ nên chọn những kiến thức cốt lõi. Chẳng hạn, Chương 1, sẽ có các kiến thức cốt lõi: Nội dung vấn đề cơ bản của Triết học, Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm, Thuyết không thể biết, Sự đối lập giữa hai phương pháp tư duy: phương pháp siêu hình và phương pháp biện chứng, Triết học Mác-Lênin là thế giới quan, phương pháp luận khoa học và cách mạng cho con người trong nhận thức và thực tiễn. Nội dung của 5 kiến thức cốt lõi này được dạy trong 10 tiết là vừa đủ với khả năng nhận thức của SV. Những kiến thức trong chương liên quan đến 5 kiến thức cốt lõi này thì GV nên giới thiệu để SV tự học. Các Chương 2, Chương 3 cũng được chọn lựa các kiến thức cốt lõi theo cách này. Khi chọn các kiến thức cốt lõi thì các kiến thức này phải dễ liên hệ đến tư duy, cuộc sống và nghề nghiệp của SV. GV phải dành thời gian phù hợp để liên hệ các kiến thức, khái niệm liên quan đến ngành học, năng lực nghề nghiệp của SV [4]. Cụ thể, khi giảng quy luật mâu thuẫn. Sau khi trình bày, phân tích về khái niệm "đối lập", "mâu thuẫn" GV có thể hỏi SV xem ngay trong bản thân các bạn khi chọn trường, chọn ngành bạn đang học thì có những mặt đối lập nào, từ những mặt đối lập đó đã dẫn đến mâu thuẫn nào trong bạn tại thời điểm đó hoặc vừa rồi có bộ phim được rất nhiều khán giả đón nhận và được coi là bộ phim quốc dân của Việt Nam theo cách gọi thân thương dành cho bộ phim "Về nhà đi con". Đây là bộ phim khá gần gũi với cuộc sống đời thường của người Việt Nam và nếu các bạn SV có xem phim thì GV có thể đặt ra rất nhiều ví dụ, câu hỏi từ bộ phim này thông qua bài giảng. Ví dụ: giảng quy luật mâu thuẫn ta có thể hỏi SV: "Theo các bạn, ở Thư và Vũ có những mặt đối lập nào dẫn đến mâu thuẫn trong cuộc sống của hai người khi về sống chung với nhau trong quan hệ vợ chồng?" Hay từ bộ phim đó nếu giảng quy luật Lượng - Chất. Ta có thể hỏi SV tìm ra trong mối quan hệ giữa Vũ và Thư đâu là lượng? đâu là chất? đâu là độ? đâu là điểm nút? Dẫn đến một kết cục có hậu khi kết thúc bộ phim đó là Vũ và Thư về ở với nhau theo đúng nghĩa vợ chồng? Khi lựa chọn các nội dung kiến thức vậy sẽ góp phần nâng cao hiệu quả giảng dạy Triết học Mác-Lênin.

2.3.3. Đổi mới phương pháp dạy và học khái niệm Triết học Mác-Lênin

"Khái niệm là hình thức cơ bản của tư duy trừu tượng, phản ánh những đặc tính bản chất của sự vật. Sự hình thành khái niệm là kết quả của sự khái quát, tổng hợp biện chứng các đặc điểm thuộc tính của sự vật hay một lớp sự vật. Vì vậy, các khái niệm vừa có tính khách quan, vừa có tính chủ quan, vừa có mối tác động qua lại với nhau, vừa thường xuyên vận động và phát triển, nó không những rất sinh động, mềm dẻo, năng động mà còn là "điểm nút" của quá trình tư duy trừu tượng, là cơ sở để hình thành phán đoán". Giáo trình Triết học Mác-Lênin trình độ đại học là một hệ thống các khái niệm Triết học được sắp xếp theo trình độ logic. Dạy và học Triết học Mác-Lênin thực chất là dạy và học hệ thống các khái niệm Triết học này. Để dạy các khái niệm Triết học Mác-Lênin, GV cần phải đảm bảo các bước sau:

- Vị trí, tầm quan trọng của khái niệm này trong Triết học Mác-Lênin. Ví dụ, vị trí, tầm quan trọng của khái niệm vật chất, khái niệm thực tiễn, khái niệm lực lượng sản xuất, khái niệm cơ sở hạ tầng, khái niệm ý thức xã hội.

- Khái niệm bao gồm những nội dung gì? Ví dụ, khái niệm (định nghĩa) vật chất của Lênin có 3 nội dung: *Thứ nhất,* vật chất là thực tại khách quan, cái tồn tại hiện thực bên ngoài ý thức và không phụ thuộc vào ý thức; *Thứ hai,* vật chất là cái mà khi tác động vào các giác quan con người thì đem lại cho con người cảm giác; *Thứ ba,* vật chất là cái mà ý thức chỉ là sự phản ánh của nó. Để giảng dạy nội dung khái niệm thì GV phải sử dụng phương pháp tư duy trừu tượng và SV phải được GV trang bị tư duy trừu tượng, rèn luyện tư duy trừu tượng. Bên cạnh đó, GV phải lấy các ví dụ thực tiễn để minh họa cho

những kiến thức trừu tượng đó: + Mối quan hệ biện chứng giữa các nội dung này; + Mối quan hệ biện chứng giữa khái niệm với những khái niệm khác trong Triết học Mác-Lênin. Khái niệm vật chất quan hệ biện chứng với khái niệm ý thức.

- Ý nghĩa phương pháp luận của khái niệm này. Định nghĩa vật chất của Lênin đã giải quyết hai mặt vấn đề cơ bản của Triết học; trong nhận thức và thực tiễn, đòi hỏi con người phải quán triệt nguyên tắc khách quan, là cơ sở khoa học cho việc xác định vật chất trong lĩnh vực xã hội. GV phải để cho SV liên hệ bản thân với 3 ý nghĩa phương pháp luận này. Việc thực hiện ba bước trong phương pháp dạy, học các khái niệm Triết học Mác-Lênin vừa đảm bảo được tính khoa học của khái niệm vừa phát triển được tư duy trừu tượng cho SV.

Khi giảng về nội dung "Lý luận nhận thức": Phần nội dung vai trò của thực tiễn đối với nhận thức, với 4 vai trò là cơ sở (nguồn gốc), động lực, mục đích, tiêu chuẩn của nhận thức. GV có thể ra vấn đề: "Tại sao các bạn lựa chọn ngành mình đang học? Làm sao để biết bạn chọn ngành là phù hợp với khả năng của bạn?" hay: "Các bạn hãy chỉ ra những thực trạng (vấn đề bất cập) mà Sài Gòn đang gặp phải mỗi ngày?" Sau khi đã tìm ra vấn đề và giải quyết trên giả thuyết GV có thể tiếp tục đặt ra câu hỏi "Làm sao để biết được nhận thức của con người thông qua ví dụ cụ thể là đúng hay sai?...Như vậy chỉ cần vài tình huống và câu chuyện hay ví dụ cụ thể cho từng phần học đã giúp SV đến với môn học nhẹ nhàng và dễ hiểu hơn về lý thuyết trừu tượng, khô khan của học phần nhưng để làm được những điều như vậy lại đòi hỏi người dạy phải có kinh nghiệm thực tiễn, cập nhật những vấn đề mang tính thời sự đang diễn ra, phải nghiên cứu khoa học, sưu tầm, học hỏi, tra cứu tài liệu nghiên cứu về nội dung mình chuẩn bị lên lớp, xây dựng tình huống. Nói cách khác giảng dạy Triết học cần một người thầy am hiểu rộng, vững về kiến thức chuyên môn, luôn biết cập nhật cái mới mang tính thời sự và vững kiến thức sư phạm, vận dụng linh hoạt các phương pháp giảng dạy khác nhau để xử lý tất cả tình huống xảy ra mà không có kịch bản trước. Đây cũng là bài toán khá nan giải với một số GV trẻ khi mới ra trường chưa có nhiều kinh nghiệm.

2.3.4. Vận dụng linh hoạt các phương pháp trong dạy học Triết học Mác-Lênin

Trong dạy học Triết học, song song với PPDH truyền thống như thuyết trình, đàm thoại, trực quan... GV Triết học cần tập trung vào các PPDH tích cực có thể phát huy được những ưu thế của môn Triết học như: Thuyết trình tích cực, thảo luận nhóm, trường hợp, nêu và giải quyết vấn đề...

- Phương pháp thuyết trình tích cực: Triết học Mác-Lênin với đặc thù kiến thức khái quát, trừu tượng nên thuyết trình là chủ yếu. Thuyết trình truyền thống thì GV độc thoại, áp đặt thông tin một chiều nên có rất nhiều hạn chế. Còn trong thuyết trình tích cực, GV sử dụng thuyết trình kết hợp với công nghệ thông tin cũng như các phương pháp, kỹ thuật dạy học khác nhau như: Thảo luận nhóm, nêu và giải quyết vấn đề, động não... thì SV sẽ được chủ động hơn, có trách nhiệm hơn. Trong sự kết hợp trên thì GV thuyết trình để hướng dẫn SV tự làm việc, tự tư duy để nắm vững kiến thức. GV nói ít hơn, SV nói nhiều hơn, làm nhiều hơn và từ đó, SV hình thành các năng lực thuyết trình, giao tiếp, tư duy triết học, năng lực giải quyết vấn đề… [5].

- Phương pháp thảo luận nhóm là PPDH tích cực, trong đó, GV nêu ra các chủ đề hoặc SV tự đề xuất chủ đề thảo luận, lớp được chia thành các nhóm thảo luận. Các thành viên trong nhóm phải tham gia thảo luận các chủ đề, GV theo dõi và hướng dẫn. Thảo luận nhóm rất thích hợp với việc dạy học Triết học vì qua tranh luận ở nhóm, từng SV sẽ nâng cao nhận thức Triết học và hình thành năng lực giao tiếp, phản biện.

- Phương pháp giải quyết vấn đề được xem là phương pháp cơ bản, trọng tâm của PPDH tích cực. Ở phương pháp này, GV hoặc SV tự đề xuất các tình huống vấn đề để giải quyết. Các cá nhân hoặc nhóm sẽ phân tích tình huống có vấn đề, ra quyết định giải quyết vấn đề, hành động giải quyết vấn đề, đánh giá kết quả giải quyết vấn đề.

Triết học với chức năng thế giới quan, phương pháp luận rất có ưu thế trong thực hiện phương pháp giải quyết vấn đề. GV Triết học nên dành thời gian thỏa đáng để tập trung vào PPDH giải quyết vấn đề, hình thành cho SV kỹ năng sống, năng lực nghề nghiệp, kỹ năng nghề nghiệp sau này. Cũng chính những giờ học mà cả GV và SV thực hiện phương pháp giải quyết vấn đề sẽ thực hiện được phương châm học đi đôi với hành, nói đi đôi với làm và SV sẽ thấy sự cần thiết phải học và nghiên cứu Triết học Mác-Lênin.

- Nếu điều kiện học trực tiếp thì GV và SV có thể tiến hành phương pháp dự án và phương pháp hợp đồng: + Phương pháp dự án là GV hoặc SV đề xuất dự án học tập. Các dự án học tập là sự mô phỏng, sự thu

nhỏ các dự án kinh tế - xã hội. SV sẽ thảo luận, lập kế hoạch dự án, thực hiện dự án; + Phương pháp hợp đồng là GV và SV cùng ký hợp đồng học tập, SV phải thực hiện hợp đồng học tập. Phương pháp dự án và phương pháp hợp đồng sẽ hình thành cho SV năng lực thực tiễn thích ứng với đòi hỏi của việc khởi nghiệp cho SV. GV Triết học cần tham khảo và cần giới thiệu nội dung lý thuyết cho SV về PPDH tích cực này.

Ví dụ: Khi học tập Triết học Mác-Lênin thông qua phương pháp trải nghiệm sẽ giúp SV gắn lý luận với thực tiễn. Các hoạt động trải nghiệm càng phong phú, đa dạng, càng có tính chuyên môn cao thì quá trình hình thành tri thức, kỹ năng, thái độ cho SV càng có hiệu quả. Phương pháp trải nghiệm là tổ chức cho SV tham gia các hoạt động trải nghiệm cụ thể như tham quan các khu di tích lịch sử, các danh lam thắng cảnh, doanh nghiệp... Sử dụng phương pháp trải nghiệm trong giảng dạy học phần triết học có thể áp dụng khi giảng dạy *Chương III: Chủ nghĩa duy vật lịch sử,* ví dụ như phần về *sản xuất vật chất* thì có thể tổ chức cho SV đi tham quan thực tế các khu doanh nghiệp, hợp tác xã để SV thấy được quá trình sản xuất vật chất thực tế hiện nay qua các mô hình này như thế nào; hay phần *Các hình thức của ý thức xã hội có phần ý thức tôn giáo,* phần này có thể cho SV tham quan các di tích đền, chùa, nhà thờ.

2.3.5. Đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Triết học Mác-Lênin

Hiện nay, tại Trường Đại học Hải Dương, việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Triết học của SV dựa trên 3 thành phần: điểm chuyên cần, điểm kiểm tra giữa kỳ, điểm thi cuối kỳ. Trong đó, điểm chuyên cần (tham gia học tập trên lớp) chiếm trọng số 15%, điểm kiểm tra giữa kỳ chiếm trọng số 25%, điểm bài thi cuối kỳ chiếm trọng số 60%. Để đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Triết học, GV ra đề bài kiểm tra giữa kỳ, đề thi cuối kỳ phải có câu hỏi gắn với nghề nghiệp mà SV đang học. Câu hỏi liên hệ phải được đánh giá từ 30-40% kết quả bài kiểm tra và bài thi.

Ngoài 3 căn cứ đánh giá trên thì trong mỗi giờ giảng Triết học Mác-Lênin, GV nên có nhận xét đánh giá SV và đánh giá chung cả lớp nhằm động viên, khuyến khích, tạo hứng thú cho SV với môn Triết học Mác-Lênin. Những lời nhận xét, đánh giá phải đúng người, đúng việc, chân thành sẽ tạo ra niềm tin, động lực cho người học. Cuối cùng, để thực hiện tốt việc đánh giá theo chuẩn đầu ra được chính xác, khách quan và công bằng thì GV cần phải chú trọng hơn đến đánh giá quá trình học cũng như tự đánh giá của SV.

3. Kết luận

Sinh viên Trường Đại học Hải Dương chính là những nhà khoa học trẻ, nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng trực tiếp yêu cầu đổi mới, hội nhập, phát triển của đất nước và của tỉnh Hải Dương. Họ là hiện thân của đội ngũ trí thức hôm nay và trong tương lai, là những người được đào tạo chuyên sâu về những lĩnh vực nhất định để đảm nhận, gánh vác những trọng trách của xã hội nói chung và của nền khoa học nước nhà nói riêng. Một trong những yêu cầu của giáo dục và đào tạo đại học là phải bám sát chuẩn đầu ra của mỗi môn học. Cách dạy và học của bất kỳ môn học nào ở trình độ đại học cũng đều rất khó, đặc biệt đối với môn Triết học Mác-Lênin. Mỗi GV dạy Triết học Mác-Lênin tại Trường Đại học Hải Dương sẽ có những phương pháp dạy khác nhau và hiệu quả của giờ dạy Triết học cũng khác nhau. Phương pháp dạy của GV có tác động tích cực hoặc chưa tích cực đến cách học của SV. Trong đó, có khá nhiều trường hợp SV thích học môn học này lại xuất phát từ các phương pháp của GV Triết học. Do vậy, có thể khẳng định, việc trang bị, bồi dưỡng tri thức triết học với tư cách là môn học cung cấp thế giới quan, phương pháp luận và tư duy biện chứng cho SV là một yêu cầu quan trọng, có tính chất sống còn đối với việc bảo đảm chế độ chính trị và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo.

Tài liệu tham khảo

[1] Báo điện tử Chính phủ (2021), *Toàn văn nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng*, nguồn: https://baochinhphu.vn, ngày 26/02/2021.

[2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2005), *Giáo trình Triết học Mác-Lênin (dùng trong các trường đại học, cao đẳng)*, NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

[3] Hội đồng Trung ương (2004), *Chỉ đạo biên soạn Giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Giáo trình Triết học Mác-Lênin*, NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

[4] Trường Đại học Sư phạm Hà Nội (2016), *Nghiên cứu và giảng dạy Lý luận chính trị trong xu thế toàn cầu hóa,* NXB Lý luận chính trị, Hà Nội.

[5] Dương Phú Hiệp (2007), *Tiếp tục đổi mới nghiên cứu và giảng dạy Triết học ở nước ta,* Tạp chí Triết học, số 2 (189), tháng 2, tr. 18-19.

[6] Trần Thị Điều (2019), *Đổi mới giảng dạy Triết học Mác-Lênin ở các trường đại học theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII,* nguồn: https://tapchicongsan.org.vn, ngày 27/02/2019.